| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TY-TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 73/2023/QĐST- HNGĐ | *TY, ngày 21 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 giữa:

Anh Nguyễn N, sinh năm 1982

Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn N và chị Nguyễn Thị Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn N và chị Nguyễn Thị Ng thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Cát T, sinh ngày 21-12-2013 và cháu Nguyễn Phúc A, sinh ngày 11-02-2016 cho anh Nguyễn N trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác, chị Nguyễn Thị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn N nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số AA/2022/0000440 ngày 27-6-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY. Anh Nguyễn N được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện TY;
- THADS huyện TY;
- Đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu HS, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phú Duy**